

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 27/TB-HĐND ngày 16 tháng 8 năm 2023 kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 8/2023 (mở rộng) và Công văn số 166/HĐND-VP ngày 22/8/2023 về việc đề xuất thời gian và nội dung trình các kỳ họp trong năm 2024, HĐND tỉnh khóa X;

Căn cứ các Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án của Hội đồng thẩm định hồ sơ, hiện trường đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, với những nội dung chính như sau:

1. Thông tin chung về các công trình, dự án

Tổng số hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác gồm 02 công trình, dự án (bổ sung) thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gồm:

- Dự án phát triển hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Tuyến Khuổi Cò, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông).
- Công trình Mạch vòng Chu Hương - Hà Hiệu, lộ 371 trạm E26.1.

(Thông tin chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

2. Sự cần thiết đầu tư công trình, dự án

(Có biểu tổng hợp chung về sự cần thiết đầu tư của các công trình, dự án chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

3. Vị trí, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng

Vị trí, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng của các công trình, dự án: Tổng diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0,173 ha là rừng trồng thuộc quy hoạch sản xuất và rừng trồng ngoài quy hoạch lâm nghiệp.

(Vị trí, diện tích cụ thể của các công trình, dự án theo Phụ lục 3 đính kèm)

4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

Các công trình, dự án đã được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Chủ đầu tư đã chuẩn bị đầy đủ thành phần hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định, gồm:

- + Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;
- + Quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền;
- + Tài liệu về đánh giá tác động đến môi trường của công trình, dự án;
- + Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác (tỷ lệ bản đồ 1/2.000).

- Trên cơ sở hồ sơ đề nghị của chủ đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cấp tỉnh) chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tại hiện trường; đồng thời tham mưu cho Hội đồng thẩm định cấp tỉnh tổ chức thẩm định đối với từng công trình, dự án và hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ; dự thảo Tờ trình trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đã được thống nhất thông qua tại Phiên họp UBND tỉnh ngày 15/11/2023.

5. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp

- Các công trình, dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sự phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp: Cơ bản diện tích rừng và đất lâm nghiệp của dự án nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp, còn một phần diện tích chưa điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng đã được chủ đầu tư đăng ký với Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 352/BQLDANN-QLDA ngày 11/7/2023; Văn bản số 474/PCBK-QLĐT ngày 23/10/2023, hiện nay đang tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo quy định.

Ngoài ra, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không làm ảnh hưởng đến tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn do chủ đầu tư phải thực hiện trồng rừng thay thế tương ứng với diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của

Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội; đánh giá tác động đến môi trường của các công trình theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công

6.1. Hiệu quả kinh tế - xã hội

Các công trình, dự án khi được đầu tư xây dựng sẽ góp phần củng cố, tăng cường về giao thông và hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6.2. Đánh giá tác động đến môi trường

Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của các công trình được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

(Có Dự thảo Nghị quyết và hồ sơ, tài liệu của các dự án gửi kèm)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án (bổ sung) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Như trên (trình);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TN&MT;
- CVP, PCVP (Ô. Trung);
- Lưu: VT, HàNN, Bắc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình

**PHỤ LỤC 1. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG
RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ Đầu tư	Địa điểm thực hiện	Quy mô các dự án
1	2	3	4	5
1	Dự án phát triển hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Tuyến Khuổi Cò, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông)	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Xã Dương Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	Đầu tư xây dựng 01 tuyến đường giao thông trục chính với tổng chiều dài khoảng 2,75 km vào các vùng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm tại thôn Khuổi Cò xã Dương Phong, huyện Bạch Thông kết hợp với giao thông nông thôn theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B,C(TCVN10380:2014) chằm trước những đoạn khó khăn
2	Công trình mạch vòng Chu Hương - Hà Hiệu, lộ 371 trạm E26.1	Tổng công ty Điện lực miền Bắc (<i>Đại diện chủ đầu tư Công ty Điện lực Bắc Kạn</i>)	Các xã Chu Hương, Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	- Cải tạo và xây dựng mới 9,199km tuyến đường dây trung áp: + Tuyến đường dây trên không 35kV cải tạo 01 mạch, 01 đoạn tuyến bằng dây AC-50 lên AC-120 với tổng chiều dài 3,736 km. + Tuyến đường dây trên không 35kV xây dựng mới 01 mạch, 01 đoạn tuyến bằng dây AC-120 với tổng chiều dài 5,463km.

**PHỤ LỤC 2. TỔNG HỢP CHUNG VỀ SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÓ CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Sự cần thiết đầu tư dự án	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Dự án phát triển hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Tuyến Khuổi Cò, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông)	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	Để đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025, mục tiêu của Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến 2035 thì việc đầu tư cơ sở hạ tầng để người dân thuận lợi trong việc trồng và chăm sóc, mở rộng diện tích cũng như tăng năng suất, chất lượng sản phẩm những loại cây trồng, giúp giảm chi phí đầu tư, tăng giá thành sản phẩm hàng hóa, thuận lợi cho việc giao thương, kết nối tiêu thụ sản phẩm, từng bước tạo thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung. Đồng thời giúp người dân các xã vùng dự án phát triển sinh kế hoàn thành các tiêu chí góp phần về đích xây dựng nông thôn mới	
2	Công trình mạch vòng Chu Hương - Hà Hiệu, lộ 371 trạm E26.1	Tổng công ty Điện lực miền Bắc (<i>Đại diện chủ đầu tư Công ty Điện lực Bắc Kạn</i>)	Việc đầu tư xây dựng công trình đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, nâng cao chất lượng điện năng phục vụ sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân khu vực huyện Ba Bể góp phần phát triển nền kinh tế của huyện Ba Bể nói riêng cũng như tỉnh Bắc Kạn nói chung.	

**PHỤ LỤC 3. TỔNG HỢP VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
CỦA CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Rừng sản xuất		Ngoài quy hoạch 3 loại rừng		Tổng diện tích rừng chuyển đổi (ha)
			Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	Diện tích (ha)	Vị trí rừng chuyển mục đích sử dụng rừng	
1	2	3	4	5	6	7	8=(4+6)
1	Dự án phát triển hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Tuyến Khuổi Cò, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông)	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn	0,05	- Gồm 03 lô hiện trạng, thuộc tiểu khu tiểu khu 390, xã Dương Phong huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, trong đó: + Lô (11) thuộc các lô số 14, khoảnh 4. + Lô (1, 26) thuộc các lô số 2, 43, khoảnh 7.	0,1	- Gồm 02 lô hiện trạng (13) khoảnh 4 và lô (9) khoảnh 7, tiểu khu 390, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.	0,15
2	Công trình mạch vòng Chu Hương – Hà Hiệu, lộ 371 trạm E26.1	Tổng công ty Điện lực miền Bắc (<i>Đại diện chủ đầu tư Công ty Điện lực Bắc Kạn</i>)	0,007	- Gồm 05 lô hiện trạng thuộc 02 tiểu khu, xã Chu Hương, Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, trong đó: + Tiểu khu 74: Có 04 lô hiện trạng (5, 6, 7, 8) thuộc các lô số 153, 127, 85 khoảnh 1. + Tiểu khu 80: Có 01 lô hiện trạng (2) thuộc lô số 109, khoảnh 7.	0,0163	- Gồm 10 lô hiện trạng thuộc 02 tiểu khu, xã Chu Hương, Hà Hiệu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, trong đó: + Tiểu khu 80: Có 06 lô hiện trạng (10, 11, 12, 13) khoảnh 1 và (4, 6)	0,0233

						khoảnh 2. + Tiểu khu 82: Có 02 lô hiện trạng (1, 2) khoảnh 1. + Tiểu khu 74: Có 02 lô hiện trạng (4, 9) khoảnh 1.	
Tổng cộng			0,057		0,1163		0,173

Ghi chú:

- Các lô hiện trạng (1, 2): Là số lô hiện trạng rừng theo Bản đồ hiện trạng rừng của dự án do chủ đầu tư lập.
- Các lô 1,2,3, khoảnh 1, tiểu khu 123: Là số lô, khoảnh, tiểu khu theo Bản đồ quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn được phê duyệt tại Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn.